

Số: 15700/BTC-TCĐN

Hà Nội, ngày 03 tháng 11 năm 2016

V/v đơn đốc thực hiện báo cáo giám sát tài chính 6 tháng, hằng năm.

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Căn cứ các quy định tại Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước; Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước; Bộ Tài chính có ý kiến về việc tổng hợp, báo cáo giám sát tài chính 6 tháng và hằng năm như sau:

**1. Quy định về giám sát tài chính doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước:**

**1.1. Về giám sát tài chính đối với doanh nghiệp nhà nước:**

Theo quy định tại Khoản 1.k Điều 12 Nghị định số 87/2015/NĐ-CP, cơ quan đại diện chủ sở hữu có trách nhiệm: “*Lập Báo cáo kết quả giám sát tài chính định kỳ sáu (6) tháng và hằng năm gửi Bộ Tài chính kèm theo báo cáo giám sát tài chính của từng doanh nghiệp. Báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 31 tháng 8 của năm báo cáo; báo cáo năm gửi trước ngày 31 tháng 5 của năm tiếp theo. Cơ quan đại diện chủ sở hữu chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của kết quả giám sát tài chính doanh nghiệp do mình quyết định thành lập hoặc được giao quản lý;*”

Theo quy định tại Khoản 2.c Điều 12 Nghị định số 87/2015/NĐ-CP, Bộ Tài chính có trách nhiệm: “*Căn cứ báo cáo kết quả giám sát tài chính của cơ quan đại diện chủ sở hữu và báo cáo kết quả giám sát chuyên đề về quản lý tài chính doanh nghiệp (do cơ quan thanh tra, Kiểm toán Nhà nước hoặc cơ quan tài chính lập), tổng hợp báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ sáu (6) tháng và hằng năm về tình hình quản lý và sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp, hiệu quả hoạt động và thực trạng tài chính của các doanh nghiệp. Báo cáo sáu (6) tháng gửi trước ngày 30 tháng 9 của năm báo cáo, Báo cáo năm gửi trước ngày 31 tháng 7 của năm tiếp theo;*”

## **1.2. Về giám sát tài chính đối với doanh nghiệp có vốn nhà nước:**

Chế độ báo cáo giám sát tài chính đối với doanh nghiệp có vốn nhà nước được thực hiện như sau:

a) Đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ:

Theo quy định tại Khoản 1.b Điều 35 Nghị định số 87/2015/NĐ-CP:

*“b) Báo cáo kết quả giám sát tài chính:*

*- Căn cứ báo cáo giám sát của Người đại diện vốn nhà nước tại doanh nghiệp, Bộ quản lý ngành thực hiện giám sát tài chính đối với các công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn được chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước là công ty mẹ, công ty trách nhiệm hữu hạn do Bộ quyết định thành lập hoặc được giao quản lý, Bộ quản lý ngành tổng hợp kết quả giám sát đối với công ty cổ phần có vốn nhà nước vào Báo cáo kết quả giám sát tài chính của Bộ để gửi Bộ Tài chính trước ngày 31 tháng 7 của năm báo cáo đối với báo cáo sáu (6) tháng và trước ngày 31 tháng 5 của năm tiếp theo đối với báo cáo năm.*

*- Căn cứ báo cáo giám sát của Người đại diện vốn nhà nước tại doanh nghiệp, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện giám sát tài chính đối với các doanh nghiệp chuyển đổi, cổ phần hóa từ doanh nghiệp nhà nước do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập và giao Sở Tài chính tổng hợp kết quả giám sát tài chính và gửi về Bộ Tài chính trước ngày 31 tháng 7 của năm báo cáo đối với báo cáo sáu (6) tháng và trước ngày 31 tháng 5 của năm tiếp theo đối với báo cáo năm.*

*- Bộ Tài chính tổng hợp báo cáo kết quả giám sát của các Bộ quản lý ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để báo cáo Chính phủ trước ngày 30 tháng 9 năm báo cáo đối với báo cáo sáu (6) tháng và trước ngày 31 tháng 7 của năm tiếp theo đối với báo cáo năm.”*

b) Đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ không quá 50% vốn điều lệ:

Theo quy định tại Khoản 2.b Điều 35 Nghị định số 87/2015/NĐ-CP: *“Căn cứ báo cáo giám sát của Người đại diện vốn nhà nước tại doanh nghiệp, cơ quan đại diện chủ sở hữu tổng hợp Báo cáo kết quả giám sát tài chính và gửi Bộ Tài chính trước ngày 31 tháng 5 năm tiếp theo để Bộ Tài chính tổng hợp báo cáo Chính phủ về hiệu quả sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp trên phạm vi toàn quốc.”*

2. Đến ngày 31/10/2016, Bộ Tài chính chưa nhận được đầy đủ báo cáo kết quả giám sát tài chính 6 tháng đầu năm 2016 của các cơ quan đại diện chủ sở hữu theo quy định, do vậy, chưa tổng hợp được để báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Để đảm bảo công tác tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo quy định, Bộ Tài chính đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đôn đốc

các doanh nghiệp lập, gửi báo cáo giám sát tài chính; tổng hợp báo cáo giám sát tài chính 6 tháng và hằng năm đối với các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý để gửi về Bộ Tài chính theo quy định. Nội dung báo cáo giám sát và mẫu biểu báo cáo được thực hiện theo quy định, hướng dẫn tại Nghị định số 87/2015/NĐ-CP và Thông tư số 200/2015/TT-BTC. Cụ thể như sau:

+ Đối với báo cáo giám sát tài chính 6 tháng đầu năm 2016: Bộ Tài chính đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương gửi Báo cáo kết quả giám sát tài chính theo quy định tại Nghị định số 87/2015/NĐ-CP về Bộ Tài chính trước ngày **25/11/2016** để Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

+ Đối với báo cáo giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động năm 2016: Bộ Tài chính đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương gửi Báo cáo kết quả giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động năm 2016 theo thời hạn quy định tại Nghị định số 87/2015/NĐ-CP.

Trân trọng cảm ơn sự phối hợp của Quý cơ quan. /- *th*

**Nơi nhận:** *th*

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Chỉ đạo ĐM&PTDN;
- Lưu: VT, Cục TCDN.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Trần Văn Hiếu**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: 1700/SY-UBND

**Nơi nhận:**

- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: TC, KHĐT;
- CVP, K7;
- Lưu: VT (08b)

**SAO Y BẢN CHÍNH**

Bình Định, ngày 11 tháng 11 năm 2016

**TL. CHỦ TỊCH  
CHÍNH VĂN PHÒNG**



**Nguyễn Thái Bình**